

Số: **100/2019/QĐST- HNGĐ**

Yên Thành, ngày 08 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55; 81; 82, 83 và điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trung tâm hòa giải, đối thoại – Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: **144/2019/TLST-HNGĐ** ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn S – sinh năm 1974.

Địa chỉ: xóm 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh N.

Và chị Lê Thị H – sinh năm 1979.

Địa chỉ: xóm H, xã Đ, huyện Y, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H đăng ký kết hôn ngày 05/01/2001 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh N. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì đến khoảng năm 2007 vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp, bất đồng về quan điểm sống. Hai bên đã ly thân từ năm 2007 cho đến nay, không còn tình cảm với nhau. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa các bên.

[2] Về con chung: Anh S, chị H có 1 con chung là Nguyễn Văn Đ – sinh ngày 09/11/2001. Hai bên thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến lúc trưởng thành. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Xét thấy, sự thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện. Cần được chấp nhận.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H thỏa thuận anh Sơn chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Văn Đ – sinh ngày 09/11/2001 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Sơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003621 ngày 29/3/2019. Anh Sơn đã nộp đủ lệ phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại khoản điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Thành;
- UBND xã;
- Phòng GD&ĐT-THAHS TAND tỉnh Nghệ an;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang